

Bản án số: 58/2017/HSST
Ngày 28-7-2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN HƯNG HÀ, TỈNH THÁI BÌNH**

- Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Chuyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Trần Văn Bình

2. Bà Trần Thị Nơi

- Thư ký phiên tòa: Ông Lương Văn Tuấn - Thư ký Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Tố Uyên - Kiểm sát viên sơ cấp.

Ngày 28 tháng 7 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 51/2017/HSST ngày 16 tháng 6 năm 2017 đối với:

Bị cáo: Khúc Minh D (tên gọi khác Khúc Minh K), sinh ngày 06-6-1981.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi ở: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: Kinh; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Khúc Minh T và bà Đào Thị V; vợ là Nguyễn Thị V; có 02 con, lớn sinh năm 2003, nhỏ sinh năm 2007.

Tiền án: Không;

Tiền sự: Ngày 27-10-2016 bị Công an thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình xử phạt hành chính, hình thức phạt tiền, mức phạt 1.000.000 đồng về hành vi "Trộm cắp tài sản".

Nhân thân: Bản án số 1353 ngày 29-8-2001, Tòa án nhân dân Tối cao tại Hà Nội xử phạt Khúc Minh K (Khúc Minh D) 03 năm tù về tội "Cướp tài sản" (Đã được xóa án tích); Ngày 21-12- 2009 bị Công an huyện H xử phạt hành chính về hành vi "Trộm cắp tài sản" với hình thức: Cảnh cáo; Năm 2010, bị đưa vào cơ sở chữa bệnh bắt buộc trong thời hạn 24 tháng theo quyết định số 1234/QĐ ngày 07-6-2010 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh Thái Bình.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ từ ngày 11-4-2017, đến ngày 14-4-2017 chuyển tạm giam, hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện H, tỉnh Thái Bình, có mặt.

Người bị hại: Bà Hoàng Thị H, sinh năm 1949

Trú tại: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình, có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Nguyễn Thị V, sinh năm 1980, có mặt.

Trú tại: Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình

Những người làm chứng:

1. Anh Trần Văn T, sinh năm 1965, có mặt.
2. Anh Hoàng Văn M, sinh năm 1968, vắng mặt.
3. Anh Nguyễn Văn Th, sinh năm 1970, vắng mặt.

Đều trú tại: Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và quá trình xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 09 giờ ngày 11/4/2017, Khúc Minh D (K) một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Airblade, BKS 17B4- 228.13 đi trên đường mục đích trộm cắp chó để bán lấy tiền chi tiêu cá nhân. Khi đi đến cổng nhà bà Hoàng Thị H, sinh năm 1949, trú tại Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình; D thấy cổng nhà bà H không khóa, trước cửa bếp gần cổng có xích một con chó lông màu vàng đen, quan sát thấy không có người ở nhà nên đã nảy sinh ý định trộm cắp. D để xe máy ở trước cổng nhà bà H, mở cổng đi vào sân cách con chó khoảng 01 m và ném miếng bã chó đã chuẩn bị từ trước về phía con chó sau đó đi ra ngoài. Khoảng 10 phút sau D quay lại thấy con chó nhà bà H ăn bã chết nên lấy bao dứa màu trắng nhặt được ở bãi rác bỏ con chó vào trong bao rồi mang ra để ở bụng xe mô tô dựng trước cổng nhà bà H. D đang chuẩn bị điều khiển xe đi thì bị Công an xã H và quần chúng nhân dân bắt quả tang.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 28 ngày 12/4/2017 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự huyện H, tỉnh Thái Bình kết luận: 01 con chó lông màu vàng đen, trọng lượng 28 kg tại thời điểm xâm hại có giá trị thành tiền là 2.240.000 đồng.

Tại phiên tòa, bị cáo Khúc Minh D(K) khai nhận, đã thực hiện hành vi phạm tội như đã nêu ở trên.

Bản cáo trạng số 54/KSĐT ngày 15-6-2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện H, tỉnh Thái Bình truy tố Khúc Minh D(K) ra trước Tòa án nhân dân huyện H để xét xử về tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 Bộ luật Hình sự.

Trong phần tranh luận, vị đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo như tội danh và điều luật được viện dẫn trong bản cáo trạng. Căn cứ tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 138; các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46, khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật hình sự, phạt bị cáo Khúc Minh D từ 09 tháng đến 01 năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11-

4-2017. Áp dụng Điều 76 Bộ luật Tố tụng Hình sự và Điều 41 Bộ luật Hình sự: Tịch thu để tiêu hủy 01 bao dứa màu trắng; Trả lại cho chị Nguyễn Thị V số tiền 2.240.000đồng. Bị cáo D phải chịu án phí hình sự sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của các hành vi, quyết định tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện H, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện H, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục được quy định trong Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Về chứng cứ xác định có tội, chứng cứ xác định không có tội: Lời khai của bị cáo Khúc Minh D tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và còn phù hợp với các tài liệu, chứng cứ sau: Biên bản bắt người phạm tội quả tang do Công an xã H lập tại trụ sở UBND xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình hồi 09 giờ 30 phút ngày 11-4-2017; Biên bản xác định hiện trường, sơ đồ hiện trường vụ án do Công an huyện H, tỉnh Thái Bình lập ngày 13-4-2017; Đơn đề nghị và lời khai của người bị hại bà Hoàng Thị H; Lời khai của những người làm chứng là anh Trần Văn T, anh Hoàng Văn M và anh Ngô Văn Th.

Như vậy có đủ cơ sở kết luận vào khoảng 9 giờ ngày 11/4/2017, Khúc Minh D, sinh ngày 06/6/1981, trú tại Khu Đ, thị trấn H, huyện H, tỉnh Thái Bình đã có hành vi trộm cắp 01 con chó màu đen vàng nặng 28 kg của gia đình bà Hoàng Thị H, sinh năm 1949, trú tại Thôn N, xã H, huyện H, tỉnh Thái Bình. Trị giá con chó lông màu vàng đen nặng 28 kg tại thời điểm bị xâm hại thành tiền là 2.240.000 đồng. Hành vi của bị cáo Khúc Minh D đã phạm tội "Trộm cắp tài sản" theo quy định tại khoản 1 Điều 138 của Bộ luật Hình sự. Viện kiểm sát nhân dân huyện H truy tố bị cáo hoàn toàn đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Khoản 1 Điều 138 Bộ luật hình sự quy định: “Người nào trộm cắp tài sản của người khác có giá trị từ hai triệu đồng đến dưới năm mươi triệu đồng hoặc dưới hai triệu đồng nhưng gây hậu quả nghiêm trọng hoặc đã bị xử phạt hành chính về hành vi chiếm đoạt hoặc đã bị kết án về tội chiếm đoạt tài sản, chưa được xóa án tích mà còn vi phạm, thì bị phạt cải tạo không giam giữ đến ba năm hoặc bị phạt tù từ sáu tháng đến ba năm.”

[3] Về tính chất, mức độ nghiêm trọng của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng và giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tội phạm mà bị cáo thực hiện thuộc loại tội ít nghiêm trọng, hành vi trộm cắp tài sản mà bị cáo D thực hiện đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ, gây tâm lý hoang mang trong quần chúng nhân dân và gây ảnh hưởng đến trật tự trị an khu vực xảy ra tội phạm.

Bị cáo không bị áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào theo quy định tại Điều 48 Bộ luật Hình sự.

Trong giai đoạn điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo hành vi phạm tội của mình, bị cáo phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn, trong giai đoạn chuẩn bị xét xử gia đình bị cáo đã tự nguyện thay bị cáo bồi thường toàn bộ thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo nên bị cáo được áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại các điểm b, g, p khoản 1 Điều 46 và khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự.

Bị cáo có nhân thân xấu và là đối tượng nghiện ma túy, vì vậy cần phải áp dụng hình phạt tù theo quy định của khung hình phạt và tiếp tục cách ly bị cáo khỏi cuộc sống xã hội một thời gian mới có tác dụng giáo dục đối với bị cáo và có tính chất răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về việc bồi thường thiệt hại: Bà Hoàng Thị H là người bị hại đã nhận đủ số tiền 5.000.000đồng do gia đình bị cáo Khúc Minh D tự nguyện bồi thường thay cho bị cáo và tại phiên tòa bà không có ý kiến gì về việc bồi thường thiệt hại nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết tại phiên tòa này.

[5] Về vật chứng của vụ án: Trong giai đoạn điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình đã thu giữ của bị cáo Khúc Minh D 01 chiếc bao dứa màu trắng, đây là vật mà bị cáo dùng để thực hiện hành vi phạm tội, nay giá trị sử dụng không còn nên tịch thu để tiêu hủy; Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H, tỉnh Thái Bình còn thu giữ của bị cáo Khúc Minh D 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Airblade, BKS 17B4-228.13, chiếc xe này bị cáo D đã sử dụng làm phương tiện đi trộm cắp tài sản của nhà bà H vào ngày 11/4/2017. Quá trình điều tra xác định chiếc xe trên thuộc quyền sở hữu hợp pháp của chị Nguyễn Thị V. Chị V không biết bị cáo D sử dụng chiếc xe trên để đi trộm cắp tài sản nên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã trả lại chiếc xe trên cho chị V là phù hợp với quy định của pháp luật.

Trong giai đoạn điều tra, chị Nguyễn Thị V là vợ bị cáo D đã tự nguyện nộp thay cho bị cáo số tiền 2.240.000đồng tại cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H để bồi thường cho người bị hại nhưng trong quá trình giải quyết vụ án giữa gia đình bị cáo và người bị hại đã tự thỏa thuận bồi thường xong, số tiền 2.240.000đồng nói trên cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện H đã chuyển đến Chi cục Thi hành án Dân sự huyện H quản lý là tài sản hợp pháp của chị Nguyễn Thị V, không liên quan gì đến hành vi phạm tội của bị cáo D nên trả lại cho chị V.

[6] Trong quá trình điều tra, Khúc Minh D khai vào khoảng tháng 8/2016, D được anh Nguyễn Văn H, sinh năm 1991 ở thôn K, xã L, huyện H, tỉnh Thái Bình cho 01 viên thuốc làm bả chó nhằm mục đích trộm cắp chó; quá trình sử dụng viên thuốc trên để đi trộm cắp chó của nhà bà H, bị cáo D không nói cho anh H biết việc D đã sử dụng viên thuốc trên để trộm cắp chó. Cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện H đã tiến hành triệu tập anh H để lấy lời khai nhưng anh H vắng mặt tại địa phương. Ngoài lời khai của bị cáo D không có tài liệu, chứng cứ nào chứng minh anh H đã cho bị cáo D viên thuốc làm bả để thực hiện hành vi trộm cắp trên nên không có căn cứ để xử lý đối với anh H trong vụ án này.

[7] Về án phí: Bị cáo Khúc Minh D phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Khúc Minh D (Khúc Minh K) phạm tội "Trộm cắp tài sản ". Áp dụng khoản 1 Điều 138; điểm b,g, p khoản 1 Điều 46; khoản 2 Điều 46 và Điều 33 Bộ luật Hình sự. Phạt bị cáo Khúc Minh D (K) 09 (Chín) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giữ 11-4-2017.

2. Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự và Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự.

- Tịch thu để tiêu huỷ 01 chiếc bao dứa màu trắng;

- Trả lại cho chị Nguyễn Thị V số tiền 2.240.000đồng (Hai triệu hai trăm bốn mươi nghìn đồng) theo biên lai thu tiền số 0005564 ngày 19-6-2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện H, tỉnh Thái Bình.

4. Bị cáo Khúc Minh D (K) phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm.

5. Bị cáo Khúc Minh D (K), bà Hoàng Thị H và chị Nguyễn Thị V có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát ND huyện H;
- Chi cục THADS huyện H;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(Đã ký)

Nguyễn Thị Chuyên